

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày: 09-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Ngọc và bà Vũ Thị Nữ;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Thành Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐST-HS ngày 26/3/2021, đối với bị cáo:

**NGUYỄN THỊ KIM P**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 1990 tại Bình Thuận;

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện H1, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T1;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Chồng: Nguyễn Văn P; con: có 01 con sinh ngày: 26/02/2021

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

*\* Bị hại:* Võ Thị T2, sinh năm: 1968 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 07/01/2021, Nguyễn Thị Kim P đi mua đồ ăn sáng tại nhà bà Võ Thị T2. Khi đến nơi P thấy bà T2 đang bán đồ ăn sáng cho khách, ngoài ra còn có khoảng 7 – 8 người khách đang mua đồ tạp hóa. Lúc này, P thấy bà T2

cùng chồng đang lo bán đồ cho khách, bên trong tiệm không có ai để ý cho nên P nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để trộm cắp.

Xuất phát từ ý định trên, P đi vào trong tiệm tạp hóa và lén lút đi đến vị trí bàn tính tiền dùng tay kéo ngăn kéo bàn thì P thấy có một cọc tiền, P liền lấy cọc tiền này bỏ vào túi áo khoác rồi đi về nhà. Khi P vừa đi ra thì bà T2 vào lấy tiền để thối cho khách thì phát hiện bị mất cọc tiền. Sau khi phát hiện bị mất cọc tiền, bà T2 xem lại camera thì biết được Nguyễn Thị Kim P là người lấy trộm cho nên bà T2 trình báo Công an xã Tân Thắng. Khi nhận được tin báo, Công an xã Tân Thắng làm việc với Nguyễn Thị Kim P thì Phụng thừa nhận hành vi trộm cắp tiền của bà T2 và giao nộp cọc tiền cho Công an, qua kiểm đếm xác định số tiền P vừa trộm cắp của bà T2 là 10.100.000 đồng.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Thị Kim P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim P từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, án định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

\* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 07/01/2021, Nguyễn Thị Kim P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 10.100.000 đồng của bà Võ Thị T2.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Kim P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim P về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thị Kim P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội đang mang thai; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Kim P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có cơ thể khỏe nhưng lười biếng lao động, bản thân bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng với bản tính muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải lao động, đã trộm tài sản, nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; Trong thời gian thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã chấp hành tốt và không có vi phạm gì. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên khoan hồng hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục để bị cáo có điều kiện lao động, cải tạo ổn định cuộc sống cũng như để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị T2 đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Kim P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị Kim P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (09/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim P cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị phạt tù được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

*(Đã giải thích đã chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị Kim P)*

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND xã Tân Thắng, HT, BT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**